**DỰ THẢO LẦN 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:  | *Đồng Nai, ngày*  *tháng năm*  |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số..../2025/NQ-HĐND ngày tháng năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung và mức chi**

**hoạt động khuyến công tỉnh Đồng Nai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về Khuyến công;*

*Căn cứ Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công;*

*Căn cứ Thông tư số 20/2017/TT-BCT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công;*

*Căn cứ Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công;*

*Căn cứ Thông tư số 64/2024/TT-BTC ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi Thông tư số 28/2018/TT-BTC hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công;*

*Căn cứ Nghị quyết số …./2025/NQ-HĐND ngày …. tháng …. năm …. của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa …. kỳ họp thứ …. quy định nội dung và mức chi hoạt động khuyến công tỉnh Đồng Nai;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số /TTr-SCT ngày tháng năm .*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**. Triển khai thực hiện Nghị quyết Nghị quyết số..../2025/NQ-HĐND ngày tháng năm 2025 của Hội đồng nhân dân quy định nội dung và mức chi hoạt động khuyến công tỉnh Đồng Nai.

1. Sở Công Thương

a) Là cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh, chủ trì phổ biến, hướng dẫn thực hiện Quy chế này.

b) Chủ trì lập kế hoạch kinh phí khuyến công cấp tỉnh gửi Sở Tài chính cùng với thời điểm lập dự toán ngân sách nhà nước hàng năm.

c) Giao Trung tâm Khuyến công và Tư vấn Phát triển Công nghiệp tỉnh Đồng Nai hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đăng ký hỗ trợ kinh phí khuyến công cấp tỉnh, tổng hợp, xây dựng kế hoạch kinh phí khuyến công hàng năm và tổ chức thực hiện khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức quản lý kinh phí khuyến công theo quy định và các chế độ tài chính hiện hành.

d) Phối hợp các sở, ngành và địa phương có liên quan tiến hành kiểm tra định kỳ, đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ khuyến công, bảo đảm việc quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công đúng mục đích và hiệu quả.

e) Hàng năm, tổng hợp tình hình kết quả hoạt động khuyến công và những kiến nghị của các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

2. Sở Tài chính

a) Trên cơ sở dự toán kinh phí hoạt động khuyến công do Sở Công Thương lập, tùy theo tình hình cân đối của ngân sách, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành và các văn bản liên quan.

b) Thực hiện thẩm định quyết toán và thanh tra, kiểm tra việc sử dụng nguồn vốn khuyến công theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Xây dựng, phê duyệt chương trình khuyến công cấp huyện từng giai đoạn phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương để làm cơ sở triển khai thực hiện.

b) Cân đối, bố trí kinh phí khuyến công cấp huyện để hỗ trợ thực hiện các đề án, chương trình khuyến công cấp huyện đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

c) Hướng dẫn xây dựng kế hoạch, thẩm định, phân bổ kinh phí, triển khai thực hiện đề án, nhiệm vụ khuyến công cấp huyện hàng năm.

d) Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan trong công tác nghiệm thu, kiểm tra, đánh giá, giám sát thực hiện các đề án, kế hoạch, chương trình khuyến công trên địa bàn.

4. Các đơn vị thực hiện đề án khuyến công và các tổ chức, cá nhân thụ hưởng kinh phí khuyến công

a) Các đơn vị thực hiện đề án khuyến công và các tổ chức, cá nhân thực hiện, thụ hưởng kinh phí khuyến công có trách nhiệm sử dụng kinh phí đúng mục đích, có hiệu quả nguồn vốn được hỗ trợ.

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công; báo cáo kết quả thực hiện đề án và quyết toán kinh phí khuyến công theo quy định.

c) Những tổ chức, cá nhân vi phạm, có hành vi gian lận để được hưởng các khoản hỗ trợ từ kinh phí khuyến công thì phải hoàn trả và tùy theo mức độ vi phạm và sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành của pháp luật.

**Điều 2. Phê duyệt hỗ trợ kinh phí khuyến công**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hỗ trợ kinh phí khuyến công theo quy định hiện hành đối với các hoạt động khuyến công do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý và tổ chức thực hiện.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phê duyệt hỗ trợ kinh phí khuyến công theo quy định hiện hành đối với các hoạt động khuyến công do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý và tổ chức thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Tài chính, thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Như Điều 4;
* Thường trực Tỉnh ủy;
* Thường trực HĐND tỉnh;
* Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
* Ban Kinh tế ngân sách HĐND tỉnh;
* Chánh - Phó Chánh VP. UBND tỉnh;
* Lưu: VT, KTNS, THNC.
 | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH** |